

Số: 28 /2016/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 01 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ, về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 11/2015/TT-BTC ngày 29/01/2015 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 59/TTr-SKHCN ngày 28/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện; kiểm tra và báo cáo định kỳ hàng quý, năm kết quả thực hiện Quyết định này với Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11.. tháng 7.. năm 2016 và thay thế Quyết định số 1765/QĐ-UBND ngày 23/9/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh

về việc ban hành Quy chế thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- TT Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Các phòng thuộc VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH. (y_90b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị

QUY ĐỊNH

**Về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội
của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 28./2016/QĐ-UBND
ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk).

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk đối với các vấn đề về chủ trương, chính sách, những chương trình, dự án lớn về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa và các vấn đề xã hội khác, chính sách xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (dưới đây gọi là đề án).

2. Đối tượng áp dụng

a) Quy định này áp dụng đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk (dưới đây gọi là Liên hiệp Hội), các hội thành viên thuộc Liên hiệp Hội và các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

b) Đối tượng đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho Liên hiệp hội là Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Sở, ban, ngành, các đoàn thể, các Tỉnh hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (dưới đây gọi là cơ quan) và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Những quy định chung

1. Tư vấn là hoạt động cung cấp tri thức, kinh nghiệm, thông tin, tư liệu cùng với sự phân tích, đánh giá, kiến nghị các cá nhân, tổ chức có thẩm quyền.

2. Phản biện là hoạt động đưa ra nhận xét, đánh giá, phê bình và các khuyến nghị về sự phù hợp của nội dung đề án với mục tiêu và các điều kiện đã quy định hoặc thực trạng đặt ra.

3. Giám định là hoạt động xác định tính khoa học, tính thực tiễn, tính khả thi của đề án hoặc một vấn đề, một sự việc cụ thể.

4. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định của Liên hiệp Hội và các hội thành viên là hoạt động mang tính xã hội, độc lập khách quan, không vì mục đích lợi nhuận.

5. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội phải tuân thủ các quy định của pháp luật, có cơ sở khoa học, thực tiễn, đảm bảo tính trung thực, khách quan, chính xác và hiệu quả.

6. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội không thay thế công việc tư vấn, thẩm định, giám định của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và các tổ chức tư vấn hoạt động theo quy định của pháp luật.

7. Liên hiệp Hội và các hội thành viên có nhiệm vụ tổ chức tập hợp và phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức trong và ngoài tỉnh thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội góp phần vào việc hoạch định chính sách, pháp luật, quyết định các chương trình, dự án, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 3. Đối tượng thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đối tượng thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội là các chủ trương, chính sách, những chương trình, dự án lớn về khoa học - công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa và các vấn đề xã hội khác, chính sách xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là đề án).

Loại đề án cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội bằng văn bản của Liên hiệp hội bao gồm:

- Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện, thị xã, thành phố; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của tỉnh, huyện, thị xã, thành phố.

- Các chương trình, dự án, đề án về phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ có tính chất phức tạp, ưu tiên, trọng điểm hoặc đa ngành. Đặc biệt là các đề án có tính chất nhạy cảm về: Lịch sử, văn hóa, tôn giáo, cảnh quan, môi trường, khu dân cư tập trung, lao động, việc làm, xóa đói giảm nghèo; các đề án do các doanh nghiệp trong các thành phần kinh tế xin phép đầu tư trên địa bàn tỉnh có khả năng tác động lớn đến văn hóa, cảnh quan, môi trường, có ảnh hưởng lớn đến dân cư và an sinh xã hội.

2. Đề án do các cơ quan Trung ương, các cơ quan của Đảng, chính quyền ở tỉnh đặt hàng cho Liên hiệp Hội và các hội thành viên thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Đề xuất tư vấn, phản biện, giám định xã hội:

a) Các đề án khác không thuộc Khoản 1, Khoản 2 của Điều này có tính chất phức tạp, ưu tiên, trọng điểm hoặc đa ngành, liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, Liên hiệp Hội đề xuất các cấp có thẩm quyền để tổ chức tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

b) Đối với các đề án do các cơ quan Trung ương quyết định triển khai trên địa bàn tỉnh thì Liên hiệp Hội với tư cách độc lập có thể phối hợp hoặc đề xuất với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị cơ quan Trung ương có thẩm quyền, giải quyết những vấn đề có liên quan phát hiện trong quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Mục đích, yêu cầu của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Mục đích

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội nhằm mục đích cung cấp cho các cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội thêm cơ sở luận cứ khoa học, độc lập, khách quan trong việc đề xuất xây dựng, thẩm định, phê duyệt hoặc thực hiện đề án.

Nâng cao vai trò, năng lực của Liên hiệp Hội trong việc tham gia góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội phải đảm bảo tính khách quan, khoa học và có tính chuyên môn cao. Các ý kiến phân tích, đánh giá, kiến nghị phải có nội dung xác đáng, rõ ràng, dựa trên các dữ liệu đã được kiểm chứng.

b) Sau khi được yêu cầu thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội, Liên hiệp Hội phải đảm bảo về tiến độ và thời gian thực hiện, không làm ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng, thẩm định, phê duyệt dự án.

c) Liên hiệp Hội phối hợp chặt chẽ với cơ quan thẩm định đề án và gửi kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội đến cơ quan thẩm định đề án trước khi tổ chức thẩm định.

d) Thời gian thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội thực hiện theo hợp đồng và những quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 5. Các mức độ tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội được tiến hành ở các mức độ khác nhau, từ đơn giản đến phức tạp, bao gồm:

1. Chia sẻ thông tin tham khảo về nội dung hoặc phương pháp tiếp cận, nguồn tư liệu, nguồn chuyên gia hoặc các nguồn khác.

2. Phân tích, đánh giá, đưa ra các ý kiến nhận xét, bình luận hoặc kiến nghị hướng nghiên cứu nhằm góp phần xây dựng, hoàn thiện hoặc bổ sung, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ một đề án đang được chuẩn bị hoặc đang được thực thi.

3. Phân tích, đánh giá, nghiên cứu toàn diện và đưa ra kiến nghị cụ thể về giải pháp hay phương án bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế từng phần hay toàn bộ đề án.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Hình thức thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội được tổ chức dưới các hình thức sau:

1. Tọa đàm tư vấn, phản biện và giám định xã hội là hình thức họp nhóm các chuyên gia để cùng trao đổi về một hoặc một số vấn đề theo đề nghị của các

cơ quan của Đảng và Nhà nước hoặc do lãnh đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp Hội quyết định.

2. Hội thảo tư vấn, phản biện và giám định xã hội là hình thức họp rộng rãi để trao đổi ý kiến nhằm mục đích đưa ra báo cáo tổng hợp kết quả về một hoặc một số vấn đề.

3. Chuyên đề tư vấn, phản biện và giám định xã hội là hình thức tổ chức nghiên cứu các vấn đề để đưa ra các kết luận, kiến nghị phục vụ cho việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

4. Đề án tư vấn, phản biện và giám định xã hội là nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội bao gồm nhiều chuyên đề tư vấn, phản biện và giám định xã hội nhằm nghiên cứu các vấn đề có quy mô lớn, đa ngành, đa lĩnh vực.

Điều 7. Nội dung tổ chức thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Nội dung chính của tư vấn, phản biện và giám định xã hội

- a) Tính cấp thiết, cơ sở pháp lý, khoa học của đề án;
- b) Những mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể;
- c) Các thông tin trong nước, ngoài nước liên quan có so sánh đối chiếu;
- d) Các nhiệm vụ và giải pháp;
- đ) Các nguồn lực cần thiết cho việc thực hiện;
- e) Hiệu quả kinh tế - xã hội;
- g) Các tác động khác của đề án;
- h) Dự báo các rủi ro (nếu có) và nguyên nhân;
- i) Phân tích các yếu tố điều kiện (khách quan, chủ quan) tác động đến kết quả thực hiện đề án;
- k) Đánh giá mức độ thành công, chưa thành công;
- l) Xác định các nguyên nhân thành công, chưa thành công;
- m) Kiến nghị, đề xuất.

2. Trường hợp Liên hiệp Hội chủ động đề xuất việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội thì phải xác định phạm vi và nội dung công việc cần thiết phải tư vấn, phản biện và giám định xã hội đồng thời gửi đến các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Khi được các cơ quan, tổ chức chấp thuận, việc tổ chức thực hiện được tiến hành theo nội dung tại Khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp các cơ quan, tổ chức không đặt yêu cầu hoặc không chấp thuận thì Liên hiệp Hội chủ động báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Điều 8. Trình tự tổ chức thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Căn cứ vào đối tượng, nội dung đặt yêu cầu để xác định trình tự tổ chức thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với từng trường hợp cụ thể cho phù hợp, bao gồm các bước cơ bản sau:

1. Cơ quan được tư vấn, phản biện và giám định xã hội có trách nhiệm cung cấp các tài liệu, nội dung có liên quan để Liên hiệp Hội nghiên cứu, xây dựng kế hoạch, tiến độ, kinh phí và các vấn đề liên quan thực hiện công việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

2. Huy động, lựa chọn nhóm chuyên gia; tổ chức, triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Tổ chức các hội nghị, hội thảo để góp ý, bổ sung, hoàn thiện kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

4. Bàn giao kết quả cho cơ quan đặt yêu cầu và làm thủ tục thanh lý.

Điều 9. Kinh phí thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đối với các đề án do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định hoặc do Liên hiệp hội đề xuất được chấp nhận thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội sử dụng ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo phân cấp và theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Đối với các đề án do các cơ quan yêu cầu (hoặc chấp thuận) thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội, kinh phí thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội do hai bên thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Hàng năm, Liên hiệp Hội lập dự trù kinh phí tư vấn, phản biện và giám định xã hội gửi Sở Tài chính để kiểm tra, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí tư vấn, phản biện và giám định xã hội để Liên hiệp Hội chủ động tổ chức thực hiện.

Việc lập dự toán, cấp kinh phí và quyết toán kinh phí cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội thực hiện theo Thông tư số 11/2015/TT-BTC ngày 29/01/2015 của Bộ Tài chính, hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các quy định hiện hành khác.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi xây dựng các đề án, dự án thuộc các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 3 của Quy định này cần chủ động đề nghị

Liên hiệp hội thực hiện việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội trước khi trình các cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

2. Đối với đề án quy định tại Khoản 3, Điều 3 của Quy định này, tùy theo khả năng cụ thể, cơ quan chủ trì đề án hoặc cấp có thẩm quyền tạo điều kiện thuận lợi để Liên hiệp Hội và các hội thành viên thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tư liệu cần thiết, bảo đảm các điều kiện về thời gian, kinh phí và sử dụng cơ sở vật chất (trên cơ sở thỏa thuận trước) cho Liên hiệp hội hoặc các hội thành viên thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

4. Tiếp nhận, nghiên cứu, tiếp thu các kiến nghị, đề xuất trong văn bản tư vấn, phản biện và giám định xã hội để hoàn thiện đề án; trả lời các ý kiến không tán thành.

5. Tập hợp báo cáo kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong hồ sơ đề án khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 11. Trách nhiệm của Liên hiệp Hội khi thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Tổ chức triển khai tư vấn, phản biện và giám định xã hội khi có yêu cầu. Có biện pháp thích hợp để tập hợp các chuyên gia đầu ngành, các chuyên gia giỏi ở các hội thành viên và các tổ chức khác ở trong và ngoài tỉnh để thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đạt kết quả.

2. Tổ chức hệ thống thông tin, phổ biến các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ phục vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong toàn Liên hiệp Hội; xây dựng cơ sở dữ liệu về các văn bản pháp quy, các chính sách, quy hoạch của tỉnh; cung cấp thông tin có trong cơ sở dữ liệu khi có yêu cầu.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu về các chuyên gia trong và ngoài hệ thống Liên hiệp hội. Lựa chọn và giới thiệu các chuyên gia có đủ năng lực và trình độ cho từng đề án tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

4. Hỗ trợ việc đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho cán bộ, chuyên gia của các hội thành viên.

5. Hàng năm, chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất các chương trình, kế hoạch thuộc đối tượng cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội, xin chủ trương của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định làm cơ sở để Liên hiệp Hội thực hiện.

6. Chịu trách nhiệm pháp lý về nội dung tư vấn, phản biện và giám định xã hội; quản lý, bảo mật các hồ sơ, tài liệu và tư liệu theo quy định của pháp luật của đề án được cung cấp, bảo quản các phương tiện kỹ thuật (nếu được giao sử dụng) và hoàn trả sau khi hoàn thành nhiệm vụ được yêu cầu.

7. Định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội, báo cáo kết quả về Ủy ban

nhân dân tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của các hội thành viên Liên hiệp hội

1. Tổ chức thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội khi được Liên hiệp hội phân công.

2. Lựa chọn và giới thiệu chuyên gia, cung cấp thông tin trong phạm vi khả năng (khi được yêu cầu) để hỗ trợ công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội.

Điều 13. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

1. Phối hợp với Liên hiệp Hội để xác định, lựa chọn và đề xuất những đề án cần thiết phải được tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có liên quan phối hợp với Liên hiệp Hội xác định các đề án cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội hàng năm hoặc đột xuất trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu công việc.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí cho Liên hiệp Hội thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

Liên hiệp Hội, các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các cơ quan liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Liên hiệp Hội) để xem xét giải quyết. *low*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
DÂN CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị